TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23-3-2021
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Công;

Ông Ngô Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại phòng xử án của trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 355/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2020 "V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 02 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 128/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự;

- *Nguyên đơn:* Trần Thị Thanh P, sinh năm 1988; Địa chỉ: số 277A ấp TTA, xã TD, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- *Bị đơn:* Nguyễn Minh C, sinh năm: 1987; Địa chỉ: số 27B/TT ấp TT, xã HT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/9/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn Trần Thị Thanh P trình bày:

Qua mai mối chị P được cha mẹ gả cho anh C vào năm 2006, đến ngày 13/6/2007 đăng ký kết hôn tại UBND xã HT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Sau hôn nhân vợ chồng sống hạnh phúc và có 01 con chung là Nguyễn Chí N sinh ngày 29/8/2007. Nhưng hạnh phúc gia đình không được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là khác biệt về lối sống, cách nghĩ nên vợ chồng thường xuyên cải vả.

Mâu thuẫn lâu ngày không thể hòa giải được nên chị P mang theo con quay về nhà cha mẹ ruột của chị P sinh sống từ đầu năm 2018, cắt đứt quan hệ với anh C từ đó đến nay. Chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không được nên nhất quyết ly hôn với Nguyễn Minh C; Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Chí N, sinh ngày 29/8/2007. Chị Trần Thị Thanh P yêu cầu được nuôi dưỡng Nguyễn Chí N, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Minh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Trần Thị Thanh P và Nguyễn Minh C đăng ký kết hôn ngày 13/6/2007 tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp là theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cải cải vả, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, mâu thuẫn đến mức không thể hàn gắn, tình trạng hôn nhân của Trần Thị Thanh P và Nguyễn Minh C như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Nguyễn Minh C không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặt không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật. Mặc dù, Hội đồng xét xử đã động viên nhưng Trần Thị Thanh P vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với Nguyễn Minh C, mâu thuẫn của Trần Thị Thanh P và Nguyễn Minh C là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Trần Thị Thanh P yêu cầu ly hôn là thỏa mãn theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Trần Thị Thanh P là có căn cứ.

[2] Về con chung: Trần Thị Thanh P và Nguyễn Minh C có 01 con chung là Nguyễn Chí N, sinh ngày 29/8/2007, chị Trần Thị Thanh P yêu cầu được tiếp tục nuôi Nguyễn Chí N, việc giao con cho ai nuôi là xem xét điều kiện để nuôi con, chị Trần Thị Thanh P đang trực tiếp nuôi dạy con tốt, đồng thời Nguyễn Chí N có tường trình đề ngày 29/09/2020 có nguyện vọng muốn sống cùng mẹ. Anh Nguyễn Minh C không có văn bản hay ý kiến gì về việc yêu cầu nuôi con của chị Trần Thị

Thanh P nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Thanh P là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Minh C không trực tiếp nuôi con, đáng lý ra thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Trần Thị Thanh P không yêu Nguyễn Minh C cấp dưỡng nuôi con, còn anh Nguyễn Minh C không có văn bản hay ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[4] Về tài sản và nợ chung: Trần Thị Thanh P không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với Nguyễn Minh C để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Hội đồng xét xử nên xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Minh C theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Trần Thị Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Trần Thị Thanh P được ly hôn với Nguyễn Minh C.

2. Về con chung: Trần Thị Thanh P được quyền tiếp tục nuôi con là Nguyễn Chí N, sinh ngày 29/8/2007, chị Trần Thị Thanh P không yêu cầu anh Nguyễn Minh C cấp dưỡng nuôi con.

Trần Thị Thanh P cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Minh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Trần Thị Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà Trần Thị Thanh P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005431 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Trần Thị Thanh P đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/3/2021). Đối với bị đơn không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày bản án này được giao cho họ hoặc được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- UBND xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.